**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

…..ngày….tháng….năm…..

**HỢP  ĐỒNG ỦY THÁC ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN**

Số: ……..HĐUTĐT/

Căn cứ vào luật dân sự Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ vào luật đầu tư Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ vào luật thương mại Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ vào luật doanh nghiệp Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ nhu cầu và khả năng của mỗi bên và sự thỏa thuận đạt được giữa hai bên A và B.

Chúng tôi gồm có:

**BÊN ỦY THÁC ĐẦU TƯ ( BÊN A)**:…………………………………………….

CMTND SỐ: ……………………………………………………………………….

Địa chỉ thường trú : …………………………………………………………………

Điện thoại :……………………………………………………………………….…

Email : ………………………………………………………………………………

Tài khoản : …………………………………………………………………………..

**BÊN NHẬN ỦY THÁC (BÊN B):**…………………………………………………

SỐ GCNĐKKD : ……………………………………………………………………

Địa chỉ trụ sở chính : ………………………………………………………………..

Điện thoại :……………………………………………………….………………….

Email :………………………………………………………………….…………….

Người đại diện:………………………………. Chức danh:…………………………

CMND/Hộ chiếu:………… ………Cấp ngày: Tại: …………………………………

Địa chỉ thường trú : ………………………………………………………………….

Tài khoản : …………………………………………………………………………..

Các Bên thống nhất ký Hợp đồng này với các điều khoản và điều kiện như sau:

**Điều 1.** Đối tượng và phạm vi của hợp đồng ủy thác đầu tư chứng khoán

Bằng hợp đồng này, Bên A đồng ý ủy thác cho Bên B thực hiện hoạt động đầu tư chứng khoán cho Bên A với những nội dung công việc chính như sau:

1.1. Bên A mở tài khoản giao dịch chứng khoán đứng tên Bên A tại Công ty Chứng khoán do các bên thống nhất là Công ty Chứng khoán...

1.2. Bên A ủy quyền thực hiện giao dịch chứng khoán cho Bên B đề Bên B thay mặt các Bên A thực hiện việc nộp, rút tiền, quản lý và đầu tư trên cơ sở số tiền vốn ủy thác đầu tư

1.3. Việc quản lý và thực hiện đầu tư phải tuân thủ Chiến lược đầu tư đã được 2 bên thống nhất thoả thuận

1.4. Căn cứ vào Chiến lược đầu tư. Bên B sẽ ra quyết định đầu tư.

- Quản lý danh mục đầu tư trong tài khoản của Bên ủy thác,

- Đưa ra các quyết định giao dịch và đảm bảo an toàn, hiệu quả cho bên ủy thác

**Điều 2:** Số tiền, thời hạn ủy thác đầu tư

2.1. Số tiền ủy thác đầu tư: ....

2.2. Thời hạn ủy thác đầu tư: .... tháng ....

Từ ngày .... đến ngày ....

**Điều 3:** Phí ủy thác và việc phân chia kết quả đầu tư trong hợp đồng ủy thác đầu tư chứng khoán

3.1. Phí ủy thác

- Phi ủy thác đầu tư chứng khoán là: ...

- Thời điểm thanh toán; ....

3.2. Phân chia kết quả đầu tư

Việc tính toán, phân chia kết quả đầu tư có thể theo chu kỳ .... tháng thực hiện vào thời điểm .....

Hai bên đồng ý phân chia lợi nhuận và chia sẻ rủi ro theo tỷ lệ cụ thể như sau:

– Lợi nhuận: Bên A sẽ được hưởng ... % và Bên B được hưởng ... %

– Thua lỗ: Bên A sẽ chia sẻ rủi ro .... % và Bên B chịu ....%

4.2. Lợi nhuận/ Thua lỗ sẽ được tính hàng tháng.

Nếu có lợi nhuận thì Bên B sẽ rút phần lợi nhuận và chuyển vào tài khoản của Bên A theo tỷ lệ thỏa thuận trên đây.

Nếu thua lỗ thì Bên A sẽ nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản cho Bên B tương ứng tỷ lệ thỏa thuận trên đây và Bên B có trách nhiệm nộp vào tài khoản .... của Bên A 100% số tiền thua lỗ của tháng đó để duy trì số tiền Ủy thác đầu tư không dưới số tiền đầu tư ban đầu.

**Điều 4.** Quyền và nghĩa vụ của Bên A trong hợp đồng ủy thác đầu tư chứng khoán

4.1. Quyền của Bên A

- Yêu cầu Bên B cung cấp tài liệu chứng minh, hồ sơ, giấy phép được phép hoạt động ủy thác và nhận ủy thác theo các quy định pháp luật hiện hành.

- Yêu cầu Bên B cung cấp tài liệu, báo cáo, thông tin và kết quả thực hiện hợp đồng ủy thác.

- Được thông báo và trao đổi với nhau về phương thức xử lý khi tài khoản lỗ .....%-........% trên tổng tài sản góp vốn, cũng như được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng, ngừng giao dịch khi vượt quá mức lỗ này. Nếu vượt quá số lỗ đã quy định trên Bên B phải chịu hoàn toàn khoản lỗ này

- Kiểm tra, giám sát bên nhận ủy thác đầu tư thực hiện nội dung, phạm vi được ủy thác theo quy định trong hợp đồng.

- Đánh giá, xem xét chức năng, năng lực quản trị, phạm vi hoạt động, điều hành, chuyên môn, nhân sự, cơ sở hạ tầng và công nghệ của Bên B đảm bảo đơn vị này có khả năng nhận ủy thác.

4.2. Nghĩa vụ của Bên A

- Kể từ ngày ký hợp đồng này, Bên A không có quyền can thiệp thực hiện giao dịch đầu tư tại tài khoản.... mang ten .... tại Công ty chứng khoán…..

- Việc Bên A can thiệp thực hiện giao dịch đầu tư tại tài khoản .... sẽ đồng nghĩa chấm dứt hợp đồng này.

- Chuyển vốn ủy thác cho Bên B theo đúng tiến độ của Hợp đồng.

- Cung cấp tài liệu, thông tin có liên quan đến ủy thác theo quy định.

- Thanh toán chi phí ủy thác cho Bên B theo quy định của Hợp đồng.

**Điều 5.** Quyền và nghĩa vụ của Bên B trong hợp đồng ủy thác đầu tư chứng khoán

5.1. Quyền của Bên B

- Từ chối thực hiện các yêu cầu của bên ủy thác có liên quan đến nội dung và phạm vi ủy thác, đối tượng ủy thác không có trong nội dung quy định tại hợp đồng.

- Nhận chi phí ủy thác và kết quả đầu tư theo quy định của Hợp đồng này.

- Yêu cầu bên ủy thác cung cấp tài liệu, thông tin liên quan đến ủy thác đầu tư được quy định trong hợp đồng. sẽ đồng nghĩa chấm dứt hợp đồng này.

5.2. Nghĩa vụ của Bên B

Bên B không được quyền thực hiện rút, chuyển tiền từ tài khoản chứng khoán ..... ra ngoài.  Nếu rút tiền từ tài khoản chứng khoán ra sẽ mặc định chuyển vào tài khoản của Ông .....  như sau.

- Số tài khoản: ....

- Ngân hàng; ......

- Bên B báo cáo hàng ngày kết quả giao dịch cổ phiếu cho Bên A

- Bên B báo cáo tổng kết giao dịch trong tuần (lấy giá tham chiếu để tính toán tạm thời Lỗ/Lãi)

- Bên B không được chạy theo đội lái các cổ phiếu chất lượng kém, chỉ đầu tư các cổ phiếu tốt mà thị giá chưa phản ánh đúng. Trước khi Mua, Bán sẽ thông báo cho Bên A biết.

- Bên B tuân thủ theo đúng nguyên tắc đã được quy định tại hợp đồng này, nếu vi phạm hợp đồng sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật

- Chuyễn trả lại các lợi ích hợp pháp, giấy tờ, hồ sơ có liên quan theo quy định.

- Trường hợp chấm dứt hợp đồng trước hạn, đơn vị nhận ủy thác chuyển trả lại số tiền chưa giải ngân của bên ủy thác, lợi ích hợp pháp, giấy tờ, hồ sơ liên quan...

**Điều 6.** Chuyển giao nghĩa vụ theo hợp đồng ủy thác đầu tư chứng khoán

Đơn vị nhận ủy thác đầu tư không được ủy thác lại cho một bên thứ ba thực hiện thay nếu không nhận được sự đồng ý của bên ủy thác thông qua văn bản rõ ràng.

**Điều 7.** Vấn đề bảo mật thông tin hợp đồng ủy thác đầu tư chứng

**Điều 8**. Các trường hợp chấm dứt hợp đồng ủy thác đầu tư chứng khoán

- Hợp đồng chấm dứt khi hết thời hạn ủy thác đầu tư theo quy định tại Hợp đồng này mà các bên không tiếp tục gia hạn

- Hợp đồng chấm dứt theo thỏa thuận của các bên

- Hợp đồng chấm dứt do một trong hai bên vi phạm nghiêm trong nghĩa vụ được quy định tại hợp đồng

- Các trường hợp khác theo quy định pháp luật

**Điều 9.** Phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại hợp đồng ủy thác đầu tư chứng khoán

- Vấn đề phạt hợp đồng và bồi thường thiệt hại thực hiện theo thỏa thuận của các bên

- Vấn đề phạt hợp đồng thực hiện theo thỏa thuận của các bên

**Điều 10.** Giải quyết tranh chấp hợp đồng ủy thác đầu tư chứng khoán

10.1. Trường hợp có tranh chấp giữa các bên thì các bên phải cùng nhau thương lượng bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác hữu nghị và tôn trọng quyền lợi chính đáng của nhau.

10.2. Trường hợp các bên không tự giải quyết được thì đưa ra Tòa án có thẩm quyền để được giải quyết. Phán quyết của Tòa án có giá trị bắt buộc các bên phải thi hành. Bên thua kiện phải chịu mọi phí tỗn có liên quan.

10.3. Mọi tranh chấp, khiếu nại đều phải gửi cho các bên hữu quan bằng văn bản chính thức.

**Điều 11.** Điều khoản chung

11.1. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký kết và coi như được thanh lý khi hai bên giải quyết toàn bộ nghĩa vụ của hợp đồng.

11.2. Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản, có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ 01 (một) bản

**ĐẠI DIỆN BÊN A                                          ĐẠI DIỆN BÊN B**